

Số: 15/2024/QĐST-HNGĐ

Văn Bàn, ngày 22 tháng 4 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 19/2024/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 02 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị T - Sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện V, tỉnh L.

Bị đơn: Anh Đặng Văn B - Sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện V, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 7 điều 26; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị T và anh Đặng Văn B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị T và anh Đặng Văn B thuận tình ly hôn.

Về con: Chị Trần Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Đặng Minh T, sinh ngày 06/02/2009 cho đến khi cháu Đặng Minh T đủ 18 tuổi; Anh Đặng Văn B trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Đặng Minh H, sinh ngày 25/4/2015 cho đến khi cháu Đặng Minh H đủ 18 tuổi. Chị Trần Thị T và anh Đặng Văn B không bên nào phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Cha, Mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Cha, Mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về án phí: Chị Trần Thị T nhận chịu toàn bộ 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0001427 ngày 28/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Chị Trần Thị T được hoàn lại số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Anh Đặng Văn B không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện (02);
- CC Thi hành án dân sự huyện (01);
- UBND xã T(01);
- Các đương sự (02);
- Lưu Hồ sơ vụ án (02);
- Văn phòng; LĐ; KT (03).

THẨM PHÁN

Triệu Vĩnh Thái